

# **BÁO CÁO HIỆN TRẠNG CÁC THÀNH PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐỢT 3 NĂM 2020 VÀ DIỄN BIẾN CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KON TUM**

*(Kèm theo Công văn số 162/TTQTNNMT ngày 04/11/2020 của  
Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường tỉnh Kon Tum)*

Thực hiện các văn bản: Quyết định số 1340/QĐ-UB ngày 11/12/2008 của UBND tỉnh Kon Tum về việc phê duyệt đề án “Xây dựng mạng lưới các điểm quan trắc trên địa bàn tỉnh Kon Tum”; Quyết định số 1073/QĐ-UBND ngày 11/10/2018 của UBND tỉnh Kon Tum về việc phê duyệt bổ sung các điểm quan trắc trên địa bàn huyện Ia H’Drai vào mạng lưới các điểm quan trắc trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Công văn số 625/UBND-KTN ngày 29/3/2016 của UBND tỉnh Kon Tum về thống nhất đề cương nhiệm vụ quan trắc môi trường tỉnh Kon Tum giai đoạn 2016 – 2020; Công văn số 3015/UBND-NNTN ngày 29/10/2018 của UBND tỉnh Kon Tum về Đề cương nhiệm vụ quan trắc môi trường huyện Ia H’Drai hàng năm giai đoạn 2018 – 2020. Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường tỉnh Kon Tum đã triển khai thực hiện xong nhiệm vụ quan trắc môi trường đợt 3 năm 2020, báo cáo kết quả quan trắc môi trường đã được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum thống nhất tại Văn bản số 2907/STNMT-CCBVMT ngày 26/10/2020.

Vị trí quan trắc môi trường không khí, nước mặt, nước ngầm (nước dưới đất) và môi trường đất tại 10 huyện và thành phố trên địa bàn tỉnh Kon Tum với tổng cộng có 51 điểm quan trắc môi trường, trong đó:

– Quan trắc môi trường tỉnh Kon Tum tại 47 điểm theo Quyết định số 1340/QĐ-UB ngày 11/12/2008:

+ Môi trường không khí: 17 điểm (01 điểm nền và 16 điểm tác động);

+ Môi trường nước mặt: 14 điểm (01 điểm nền và 13 điểm tác động); nước dưới đất: 11 điểm (02 điểm nền và 09 điểm tác động);

+ Môi trường đất: 05 điểm.

– Quan trắc môi trường huyện Ia H’Drai tại 04 điểm tác động theo Quyết định số 1073/QĐ-UBND ngày 11/10/2018:

+ Môi trường không khí 01 điểm;

+ Môi trường nước mặt 01 điểm, nước dưới đất 01 điểm;

+ Môi trường đất 01 điểm.

– Chất lượng môi trường thể hiện qua các thông số quan trắc như sau:

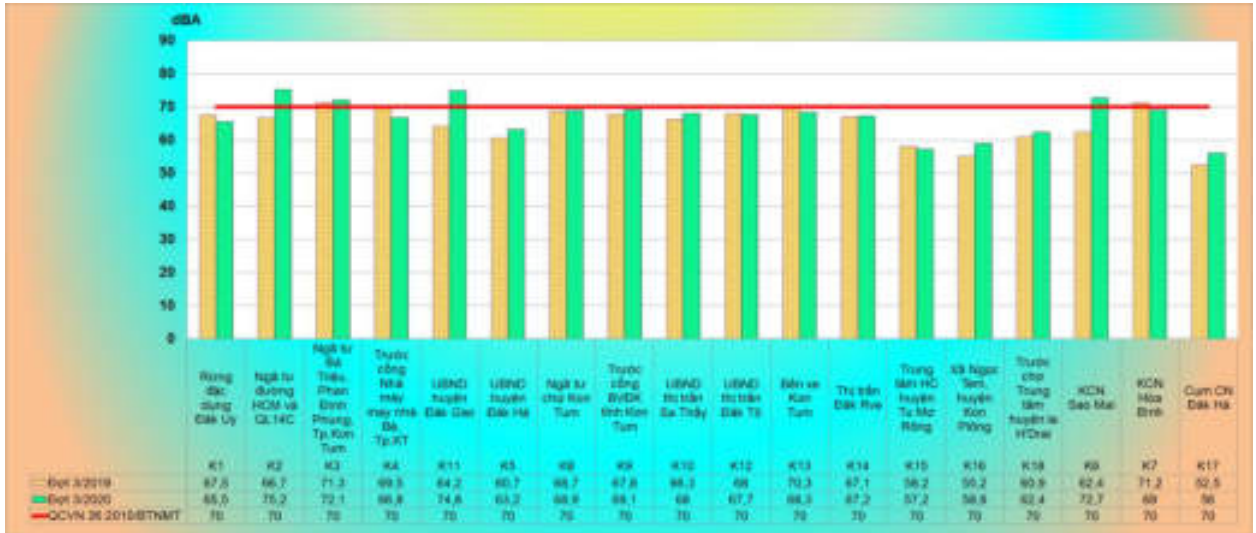
## **VỀ MÔI TRƯỜNG KHÔNG KHÍ**

Kết quả đo đạc và phân tích cho thấy các thông số Bụi lơ lửng, SO<sub>2</sub>; NO<sub>2</sub>; O<sub>3</sub>; HC,... đều thấp hơn giới hạn cho phép của QCVN 05:2013/BTNMT, QCVN 06:2009/BTNMT.

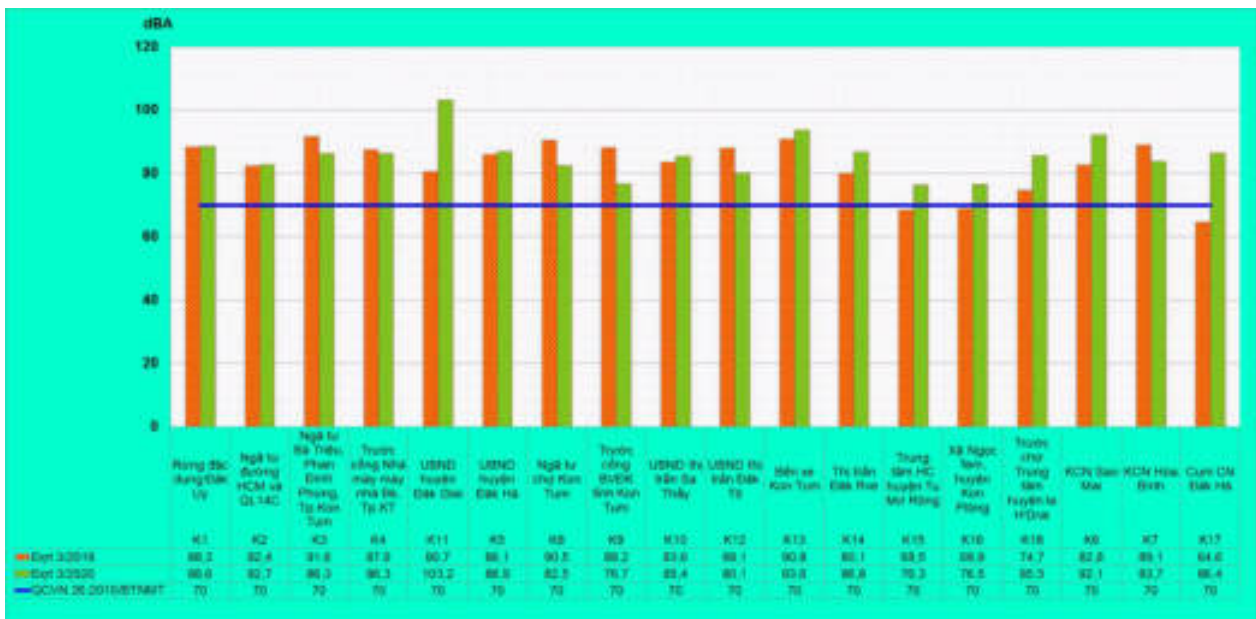
Môi trường không khí đợt 3 năm 2020 nói riêng và đặc trưng chất lượng môi trường không khí trên địa bàn tỉnh Kon Tum nói chung chủ yếu bị ảnh hưởng của tiếng ồn ở mức thấp. Thông số tiếng ồn cực đại tại 18/18 vị trí quan trắc vượt QCVN

26:2010/BTNMT (70 dBA) từ 1,09 – 1,47 lần, tiếng ồn trung bình tại 04/18 vị trí quan trắc ( $K_3, K_6, K_2, K_{11}$ ) vượt QCVN 26:2010/BTNMT (70 dBA) từ 1,03 – 1,07 lần.

So với cùng kỳ đợt 3 năm 2019, tiếng ồn trung bình có khoảng 66,67% vị trí quan trắc tăng từ 1,001 – 1,165 lần, có 33,33% vị trí quan trắc giảm từ 1,004 – 1,040 lần; tiếng ồn ở mức cực đại cũng có 66,67% vị trí quan trắc tăng từ 1,003 – 1,337 lần và các vị trí còn lại giảm từ 1,002 – 1,150 lần (các vị trí này, nhưng không cùng vị trí tăng giảm với độ ồn trung bình).



Diễn biến chất lượng môi trường không khí đợt 3/2019 và đợt 3/2020 – thông số  $L_{Aeq}$



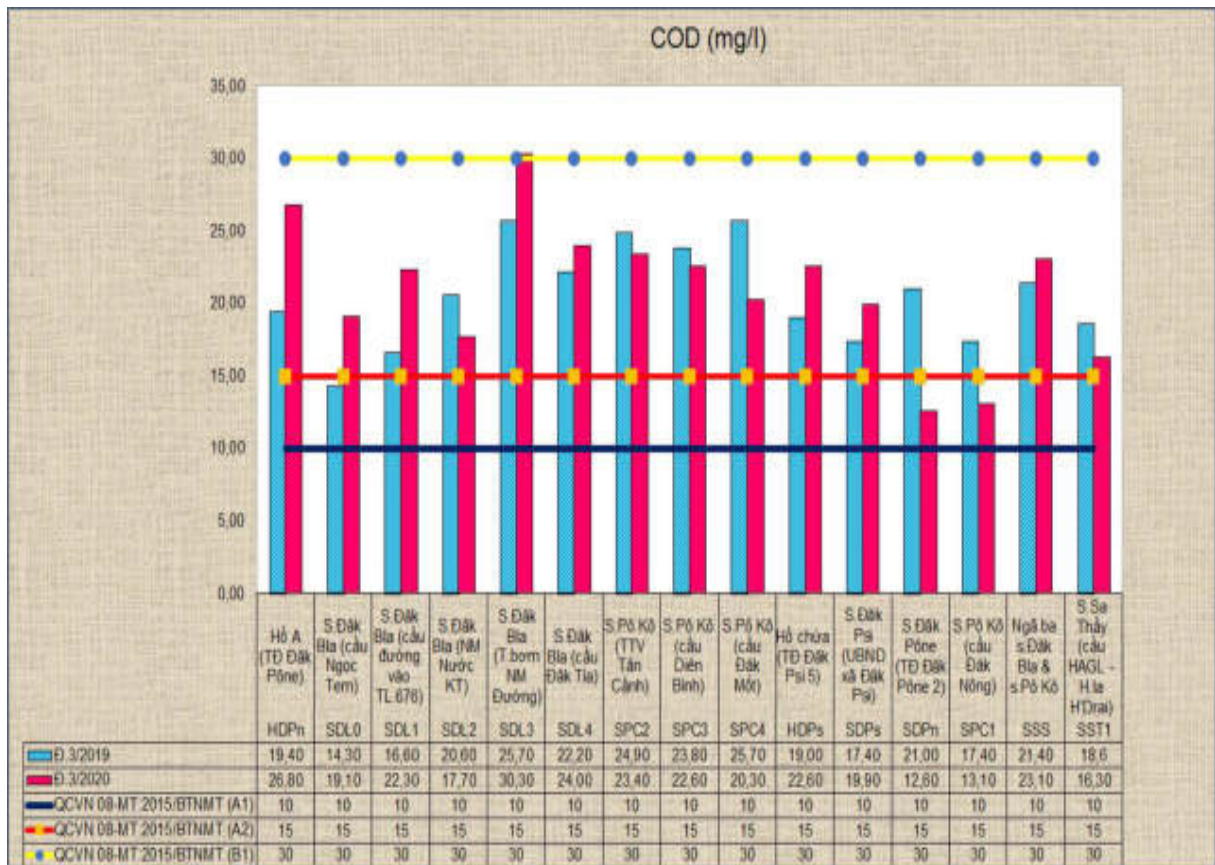
Diễn biến chất lượng môi trường không khí đợt 3/2019 và đợt 3/2020 – thông số  $L_{Amax}$

## VỀ MÔI TRƯỜNG NƯỚC MẶT

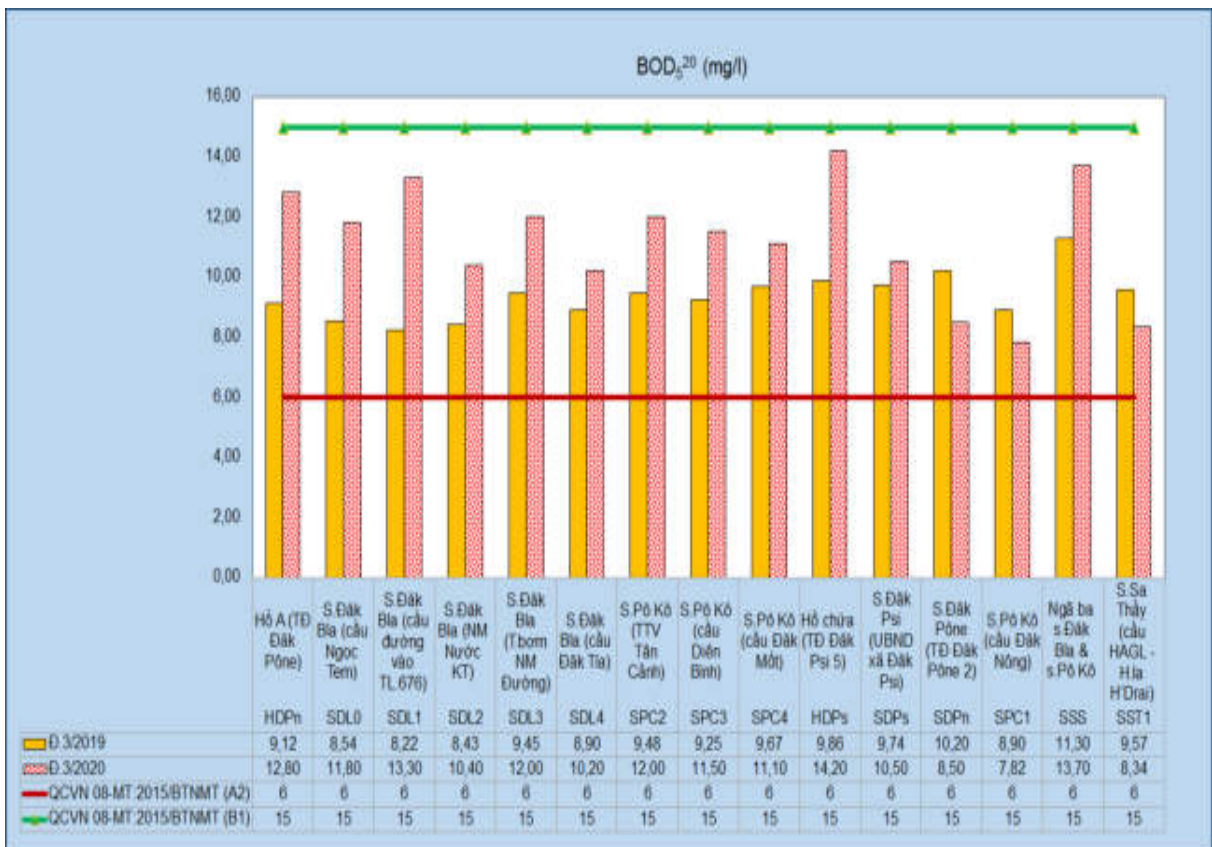
Theo kết quả tính toán chỉ số WQI tại 15 vị trí quan trắc thuộc 06 lưu vực sông chính trên địa bàn tỉnh Kon Tum vào đợt 3 năm 2020 có giá trị nằm trong khoảng từ 87 - 96 nên có thể đánh giá chất lượng nước mặt trên địa bàn tỉnh Kon Tum đa số sử dụng tốt cho mục đích cấp nước sinh hoạt.

Tổng số vị trí được thực hiện quan trắc là 15 điểm, tổng số mẫu được đo đạc và phân tích đợt 3/2020 là 15 mẫu. Kết quả đo đạc và phân tích 22 thông số cho thấy hầu hết các thông số đều có giá trị nằm trong giới hạn cho phép cột A<sub>1</sub> của QCVN 08-MT:2015/BTNMT. Các thông số tại các vị trí quan trắc không đạt cột A<sub>1</sub> của QCVN 08-MT:2015/BTNMT gồm: Thông số COD, BOD hầu hết đạt cột B<sub>1</sub>; thông số Fe tổng có 09/15 mẫu đạt B<sub>2</sub> (trong đó có 01/15 mẫu đạt cột A<sub>1</sub>).

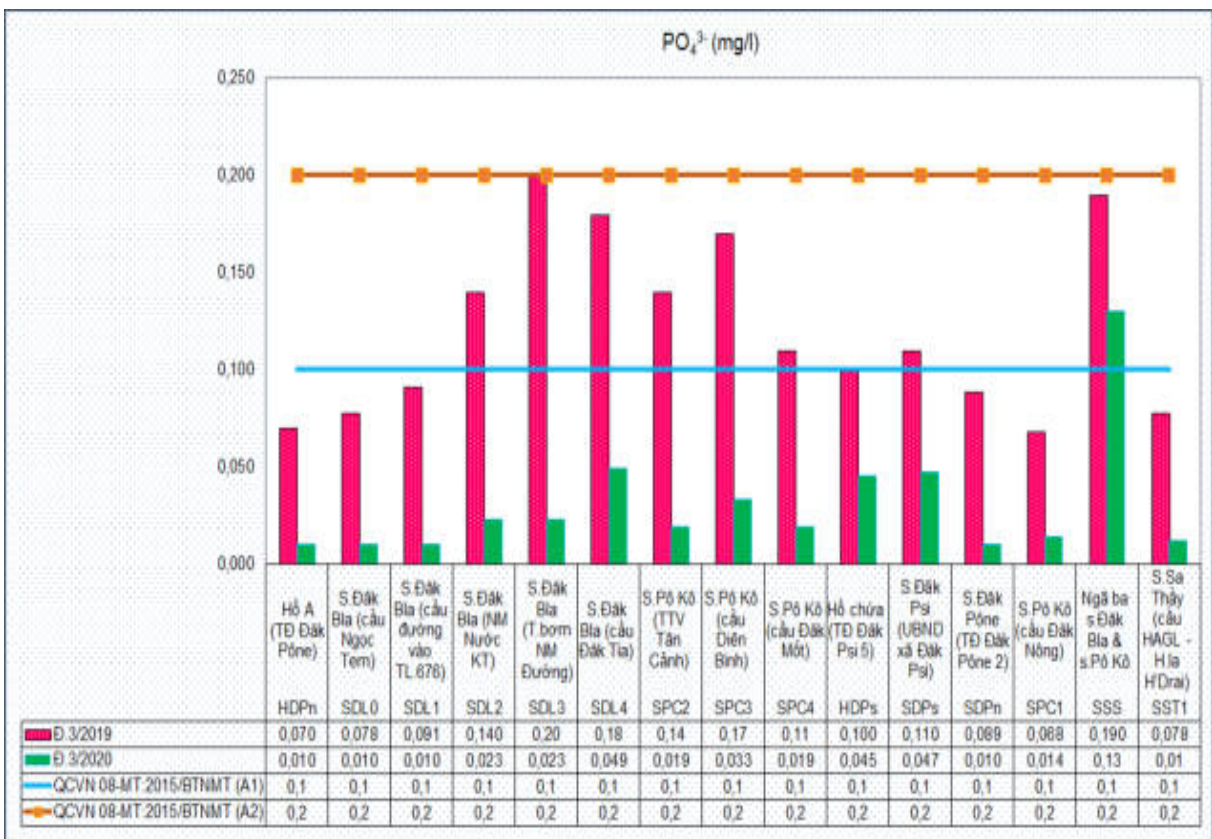
So với đợt 3/2019 thì kết quả quan trắc đợt 3/2020 có các thông số đặc trưng diễn biến như sau: Thông số COD có khoảng 53,3% giá trị tăng khoảng 1,08 – 1,34 lần, 46,7% giá trị giảm khoảng 1,05 – 1,67 lần; thông số BOD có 20% giá trị giảm khoảng 1,14 – 1,20 lần, 80% giá trị tăng khoảng 1,08 – 1,62 lần; thông số PO<sub>4</sub><sup>3-</sup> có 100% giá trị giảm khoảng 1,46 – 9,10 lần; thông số Fe tổng có 6,7% giá trị giảm khoảng 1,03 lần, 93,7% giá trị tăng khoảng 1,83 – 8,43 lần; thông số Coliform có 100% giá trị giảm khoảng 1,05 - 800 lần. So với đợt 3/2019 thì chất lượng nước mặt tại các lưu vực sông trên địa bàn tỉnh Kon Tum đợt 3/2020 có sự thay đổi nhưng không đáng kể.



**Diễn biến chất lượng môi trường nước mặt đợt 3/2019 và đợt 3/2020 – thông số COD**



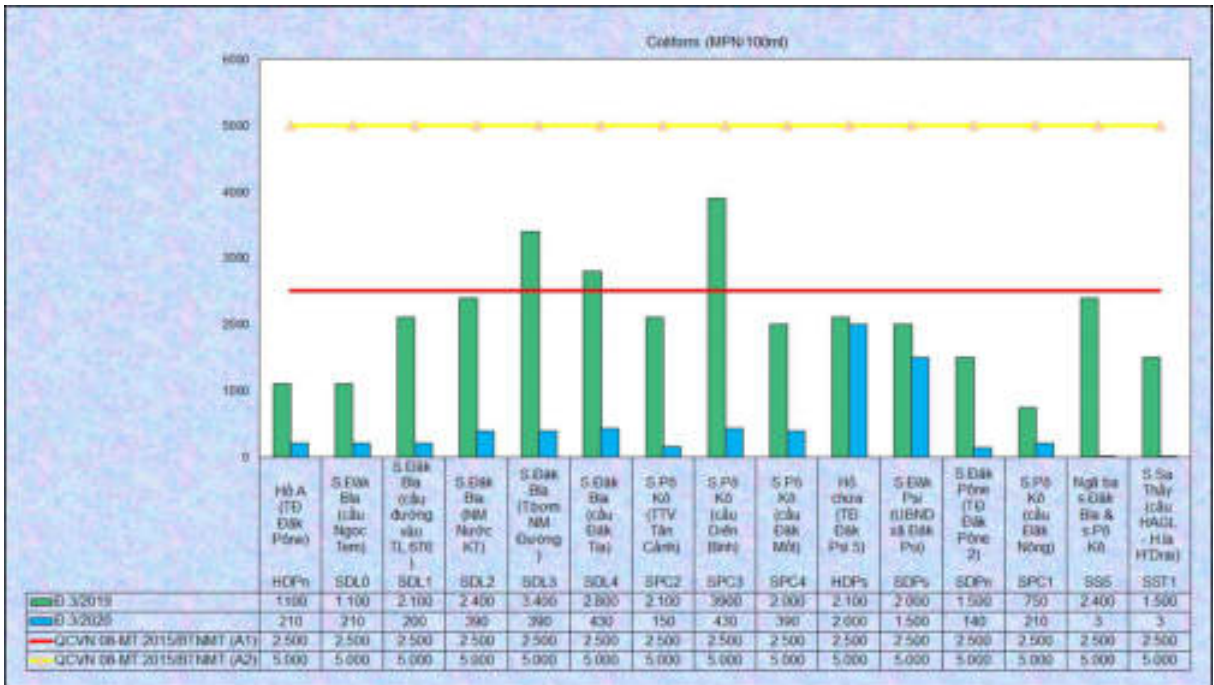
**Diễn biến chất lượng môi trường nước mặt đợt 3/2019 và đợt 3/2020 – thông số BOD<sub>5</sub><sup>20</sup>**



**Diễn biến chất lượng môi trường nước mặt đợt 3/2019 và đợt 3/2020 – thông số PO<sub>4</sub><sup>3-</sup>**



Diễn biến chất lượng môi trường nước mặt đợt 3/2019 và đợt 3/2020 – thông số Fe tổng



Diễn biến chất lượng môi trường nước mặt đợt 3/2019 và đợt 3/2020 – thông số Coliform

## VỀ MÔI TRƯỜNG NƯỚC DƯỚI ĐẤT

Kết quả quan trắc chất lượng nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Kon Tum đợt 3/2020 cho thấy thông số được quan trắc đa số đều có giá trị nằm trong giới hạn cho phép của QCVN 09-MT:2015/BTNMT và QCVN 02:2009/BYT (Cột II). Tuy nhiên, tại một số điểm quan trắc có dấu hiệu bị ô nhiễm bởi thông số Fe và thông số pH thấp hơn so với giá trị giới hạn cho phép nhỏ nhất của QCVN 09-MT:2015/BTNMT và QCVN 02:2009/BYT (cột II).

– Tại các điểm quan trắc môi trường nền:

+ Tại giếng nhà ông Trần Kiên đối diện BQL rừng đặc dụng Đăk Uy, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum - G<sub>1</sub> có giá trị Fe và giá trị pH đợt 3/2020 đạt quy chuẩn QCVN 09-

MT:2015/BTNMT và QCVN 02:2009/BYT (Cột II).

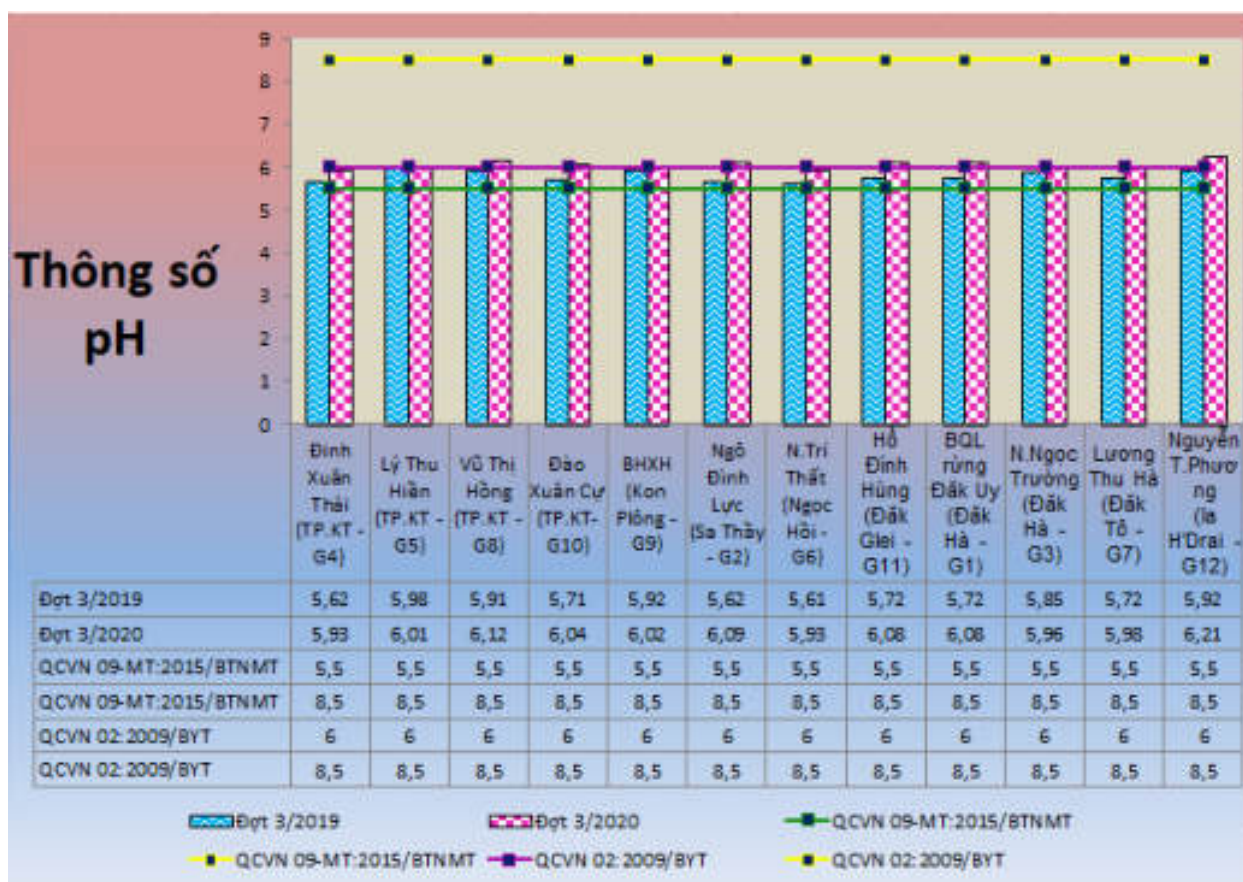
+ Tại giếng nước nhà ông Hồ Đình Hùng (thôn 16/6 thị trấn Đăk Glei, huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum) – G<sub>11</sub> chất lượng nước bị ảnh hưởng bởi thông số Fe, giá trị quan trắc được ở đợt 3/2020 nằm trong giới hạn cho phép của QCVN 09-MT:2015/BTNMT và vượt giới hạn cho phép của QCVN 02:2009/BYT (Cột II) khoảng 1,18 lần; giá trị pH đạt quy chuẩn QCVN 09-MT:2015/BTNMT và QCVN 02:2009/BYT (Cột II).

– Tại các điểm quan trắc môi trường tác động:

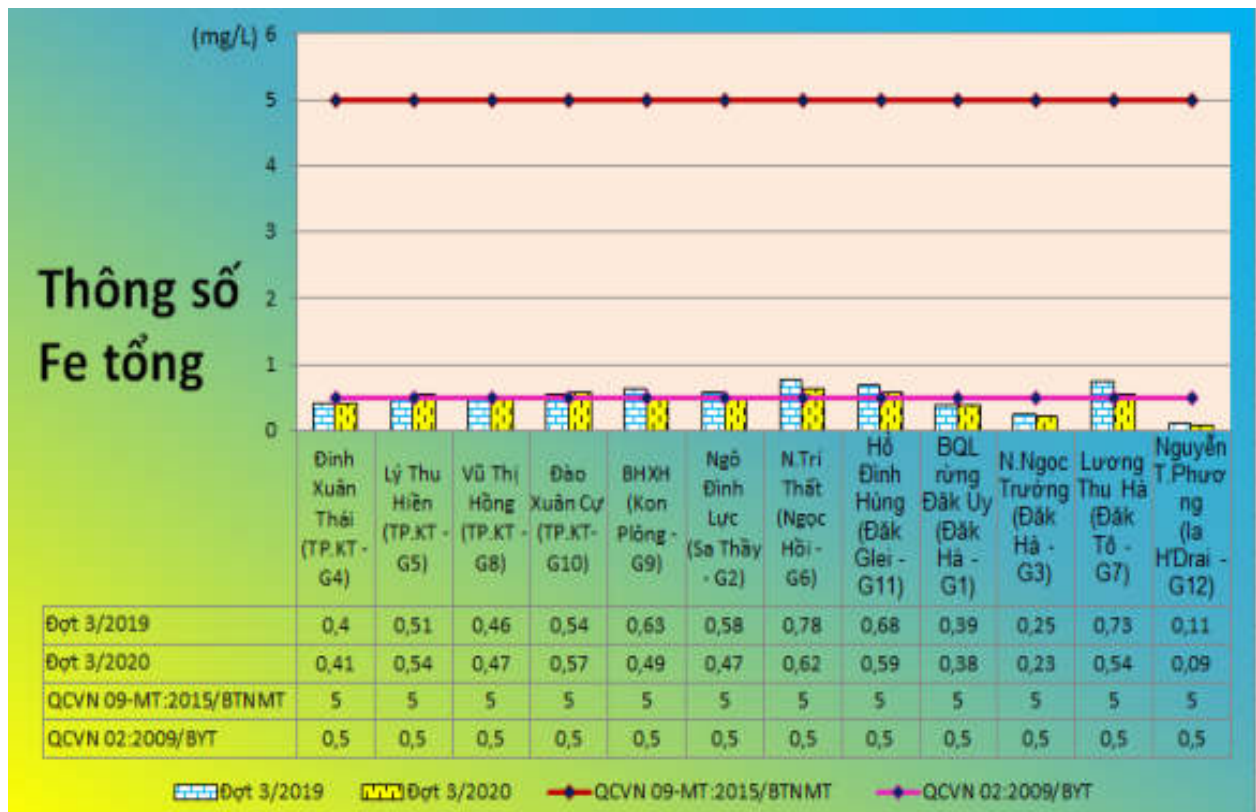
+ Trong quan trắc đợt 3/2020, tại 10/10 vị trí quan trắc thông số pH có giá trị nằm trong khoảng cho phép của QCVN 09-MT:2015/BTNMT và 4/10 vị trí quan trắc (G<sub>3</sub>, G<sub>4</sub>, G<sub>6</sub>, G<sub>7</sub>) có giá trị thấp hơn giới hạn nhỏ nhất cho phép của QCVN 02:2009/BYT (Cột II) từ 1,003 – 1,011 lần, vị trí còn lại nằm trong giới hạn cho phép.

+ Tại 10/10 vị trí đối với thông số Fe có giá trị nằm trong giới hạn cho phép của QCVN 09-MT:2015/BTNMT và 05/10 vị trí (G<sub>5</sub>, G<sub>6</sub>, G<sub>7</sub>, G<sub>10</sub>, G<sub>11</sub>) vượt giới hạn cho phép của QCVN 02:2009/BYT (Cột II) từ 1,08 - 1,24 lần.

Diễn biến chất lượng môi trường nước dưới đất đợt 3/2020 thay đổi không đáng kể và giá trị các thông số ô nhiễm giảm so với cùng kỳ năm 2019. Diễn biến các thông số môi trường chính thể hiện cụ thể tại các biểu đồ sau:



**Diễn biến chất lượng môi trường nước dưới đất đợt 3/2019 và đợt 3/2020 – Thông số pH**



## Diễn biến chất lượng môi trường nước dưới đất đợt 3/2019 và đợt 3/2020 – Thông số Fe tổng VÈ MÔI TRƯỜNG ĐẤT

Chất lượng môi trường đất quan trắc đợt 3/2020 tại các vị trí đại diện cho vùng đất hoạt động đô thị, hoạt động công nghiệp và hoạt động nông nghiệp có giá trị của các thông số nằm trong giới hạn cho phép của QCVN 03-MT:2015/BTNMT, TCVN 7377:2004; riêng thông số N tổng, P tổng tại một số vị trí có giá trị thấp hơn và một số vị trí vượt giới hạn cho phép của TCVN 7373:2004 và TCVN 7374:2004; khi so sánh với kết quả quan trắc cùng kỳ năm 2019 thì các thông số đặc trưng cho chất lượng môi trường đất đợt 3/2020 có sự thay đổi nhẹ.

– Đại diện cho vùng hoạt động đô thị có mẫu đất ( $D_1$ ) lấy tại phường Thăng Lợi, thành phố Kon Tum: Các thông số kim loại nặng trong đất (Cu, Pb, Zn, Cd,...) nằm trong giới hạn cho phép của QCVN 03-MT:2015/BTNMT; thông số pH ( $H_2O$ , KCl) đạt TCVN 7377:2004; thông số N-tổng thấp hơn giới hạn của TCVN 7373:2004 (đất phù sa-Min: Giá trị cho phép nhỏ nhất của đất phù sa) khoảng 1,827 lần, P tổng thấp hơn giới hạn của TCVN 7374:2004 (đất phù sa-Min) 12,5 lần và tăng so với đợt 3/2019 lần lượt khoảng 1,04 lần và khoảng 2 lần. Chất lượng đất đại diện khu vực thành phố Kon Tum không bị ô nhiễm bởi các thông số kim loại nặng, giá trị (%) N tổng và P tổng trong đất rất thấp ảnh hưởng đến hàm lượng chất dinh dưỡng trong đất.

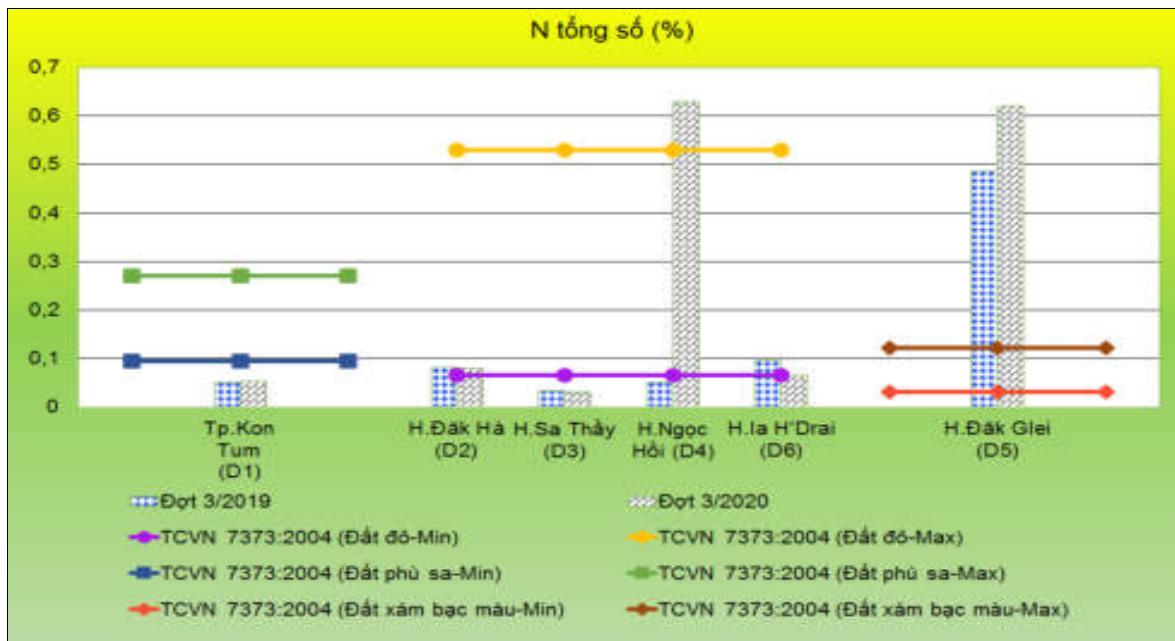
– Đại diện cho vùng hoạt động công nghiệp có mẫu đất ( $D_2$ ) lấy tại Tổng Công ty cafe Việt Nam – Chi nhánh Đắk Hà, thị trấn Đắk Hà, mẫu đất ( $D_3$ ) lấy tại Nhà máy cao su Phú Đạt (cũ), thị trấn Sa Thầy: Các thông số kim loại nặng trong đất (Cu, Pb,

Zn, Cd,..) đều nằm trong giới hạn cho phép của QCVN 03-MT:2015/BTNMT. Đối với thông số pH (H<sub>2</sub>O, KCl) đạt TCVN 7377:2004; thông số N-tổng tại vị trí D<sub>2</sub> có sự giảm nhẹ khi so với đợt 3/2019 và vẫn nằm trong khoảng giới hạn cho phép của TCVN 7373:2004 (đối với đất đỏ), riêng vị trí D<sub>3</sub> có giá trị N-tổng giảm so với đợt 3/2019 và thấp hơn giới hạn của TCVN 7373:2004 (đất đỏ - Min: Giá trị cho phép nhỏ nhất của đất đỏ) khoảng 2,167 lần; thông số P tổng tại vị trí D<sub>2</sub> có giá trị thấp hơn giới hạn của TCVN 7374:2004 (đất đỏ - Min) khoảng 12,5 lần (so với đợt 3/2019 tăng 5,797 lần) nhưng vị trí D<sub>3</sub> có giá trị P tổng tăng cao so với đợt 3/2019 khoảng 760 lần và vượt giới hạn của TCVN 7374:2004 (đất đỏ - Max: Giá trị tối đa cho phép đối với đất đỏ) khoảng 2,533 lần. Nhìn chung, hoạt động công nghiệp không gây tác động đáng kể đến chất lượng môi trường đất tại khu vực quan trắc, cụ thể chất lượng đất tại các vị trí quan trắc không bị nhiễm kim loại nặng (Cu, Pb, Zn, Cd,...). Tuy nhiên, chất lượng đất có khả năng bị ảnh hưởng do có hàm lượng N tổng, P tổng không đạt TCVN 7373:2004, TCVN 7374:2004.

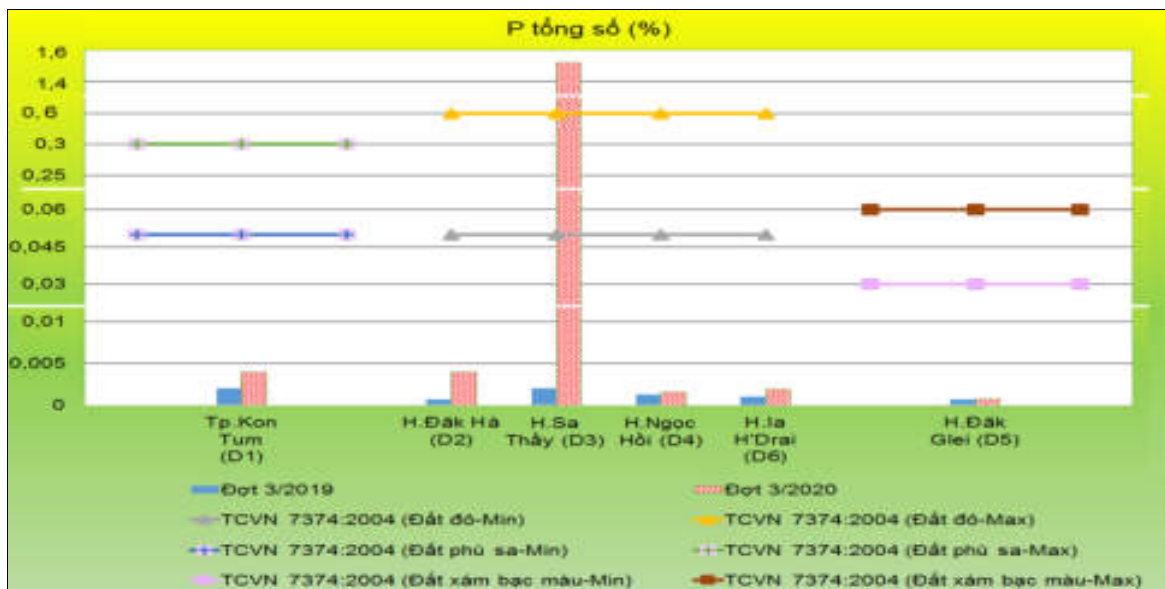
– *Đại diện cho vùng hoạt động nông nghiệp có mẫu đất (D<sub>4</sub>) lấy tại huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum và mẫu đất (D<sub>5</sub>) lấy tại huyện Đăk Glei và mẫu đất (D<sub>6</sub>) lấy tại lô 7 – Nông trường cao su Suối cát, huyện Ia H'Drai:* Các thông số kim loại nặng trong đất (Cu, Pb, Zn, Cd,..) đều nằm trong giới hạn cho phép của QCVN 03-MT:2015/BTNMT; thông số pH (H<sub>2</sub>O, KCl) đạt TCVN 7377:2004; thông số N-tổng đợt 3/2020 tại vị trí D<sub>4</sub>, D<sub>5</sub> có giá trị tăng cao so với đợt 3/2019 từ 1,27 – 12,35 lần và vượt giới hạn của TCVN 7373:2004 (đất đỏ, đất xám bạc màu – Max: Giá trị tối đa cho phép đối với đất đỏ hoặc đất xám bạc màu) lần lượt khoảng 1,188 lần và 5,124 lần; thông số P tổng quan trắc đợt 3/2020 thấp hơn giới hạn của TCVN 7374:2004 (đất đỏ, đất xám bạc màu – Min: Giá trị nhỏ nhất cho phép đối với đất đỏ hoặc đất xám bạc màu) từ 26,31 – 43,48 lần và thấp hơn so với cùng kỳ năm 2019 từ 1,23 -1,9 lần. Như vậy hoạt động nông nghiệp không gây tác động đáng kể đến chất lượng môi trường đất tại khu vực quan trắc; tuy nhiên, hàm lượng N tổng, P tổng không đạt TCVN 7373:2004, TCVN 7374:2004, nguyên nhân có thể do quá trình canh tác chưa phù hợp hoặc tác động của chất thải sinh hoạt, nguồn nước tưới tiêu chưa đảm bảo,... Vì vậy, cần có biện pháp cải tạo đất để cải thiện hàm lượng N tổng, P tổng trong đất.

Diễn biến chất lượng môi trường đất đợt 3/2020 thay đổi không đáng kể so với cùng kỳ năm 2019. Diễn biến các thông số môi trường có giá trị không đạt và có dấu hiệu ô nhiễm so với tiêu chuẩn cho phép thể hiện cụ thể tại các biểu đồ sau:





**Hình 1: Biểu đồ diễn biến chất lượng đất đợt 3/2019 và đợt 3/2020 - thông số N tổng**



**Hình 2: Biểu đồ diễn biến chất lượng đất đợt 3/2019 và đợt 3/2020 – thông số P tổng**

**Kết luận chung:** Kết quả quan trắc môi trường đợt 3 năm 2020 trên 10 huyện, thành phố thuộc địa bàn tỉnh Kon Tum cho thấy chất lượng các thành phần môi trường như không khí, nước mặt, nước dưới đất và môi trường đất tương đối tốt hoặc thay đổi không đáng kể so với kết quả quan trắc thường niên. Trong thời gian tới tiếp tục thực hiện quan trắc để đánh giá diễn biến các thành phần môi trường nhằm giúp cơ quan quản lý Nhà nước định hướng phát triển kinh tế - xã hội bền vững.